

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 4 - NĂM HỌC 2024-2025
KHỐI 5-6 TUỔI

1. LỚP LÁ 1:
A. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ. - Trẻ biết phối hợp tay và mắt trong vận động. Trẻ có thể kiểm soát được vận động các nhóm cơ lớn. Trẻ vận động nhanh, mạnh, khéo, dẻo dai của cơ thể trong thực hiện các bài tập tổng hợp.	- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm - Biết hút thuốc là có hại và không lại gần người đang hút thuốc. (CS26)	- Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. (CS 13) - Ném trúng đích đứng 2 tay (xa 2m cao 1,5m) - Chạy 18m trong khoảng 10 giây - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	- Chạy 18m trong khoảng 5- 7 giây. (CS12) - Đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (ít nhất 3 lần) - Đi đích đặc theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu	Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch: trò chơi vận động	

- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh. (Chuẩn 5) - Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản. - Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo. - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống (Chuẩn 6) - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh. (Chuẩn 6)	- Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường - Biết ăn thức ăn có mùi ôi thiu, ăn đồ ăn lạ dễ bị ngộ độc, uống bia, rượu, hút thuốc có hại cho sức khỏe - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất. - Không đùa nghịch, nói chuyện nhiều trong lúc ăn, tự phục vụ trong giờ ăn. - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết, ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn. (CS 19) - Trẻ tự vệ sinh trước và sau giờ ăn	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Các bài tập thể dục với bóng - Tập luyện sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	- lệnh (ít nhất 3 lần) - Tung, đập bắt bóng tại chỗ.		
--	--	---	---	--	--

B. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề

				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết gọi tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng nhiều cách khác nhau. - Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. - Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. - Trẻ biết thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề - Trẻ biết tò mò, khám phá, tìm hiểu các sự vật hiện tượng xung quanh. Trẻ biết so sánh 2 đối tượng - Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. - Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Sắp xếp theo số thứ tự tăng dần- giảm dần - Tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp. - Đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát (CS117) - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng quen thuộc - Đếm và sắp xếp theo số thứ tự giảm dần - Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật, khối chóp và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ (CS 111) - Tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự (CS 109) - Loại được 1 đối tượng không cùng nhóm với đối tượng còn lại (CS 115) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên (CS 93) - Tách trong phạm vi 10 bằng nhiều cách khác nhau - Không khí sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	- Nhận ra một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa, biến đổi khí hậu. - Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả - Quan sát các con vật, cây cối quen thuộc	Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch: hiểu về ý nghĩa của ngày lễ, truyền thuyết “đồng bào”	

		- Chức năng các bộ phận khác của cơ thể.			
--	--	--	--	--	--

C. Phát triển ngôn ngữ

	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết - Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết trong nội dung chuyện. - Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem. - Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa. - Trẻ biết kể chuyện theo kinh nghiệm của bản thân. - Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. - Trẻ biết và nhận ra ký hiệu thông thường. - Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt. - Trẻ biết một số quy tắc thông thường trong giao tiếp	- Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. (CS 62) - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi. - Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được (CS70) - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau: sách, báo, tạp chí... - Nói rõ ràng (cs 65) - Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. (CS 72) - Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới. (CS 90)	- Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày (CS66) - Kể chuyện + Tấm Cám, + Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn + Chuyện hoa Phù Dung - Đóng kịch: Sơn Tinh - Thủy Tinh	- Trẻ làm quen với một số bài ca dao, đồng dao, tục ngữ và một số bài hát dân ca.	Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch: sự tích con rồng cháu tiên	

	- Trẻ biết và nhận ra ký hiệu thông thường. - Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nghe hiểu nội dung các câu phức - Nhận dạng các chữ cái: x, y - Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS 82) - Biết dùng các kí hiệu, hình vẽ để thể hiện cảm xúc và nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân (CS87)			
--	--	---	--	--	--

D. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết tin tưởng vào khả năng của bản thân (chuẩn 8) -Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn (chuẩn 10)	- Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày (CS 33)	- Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng người khác. (CS 53)	- Cố gắng thực hiện công việc đến cùng	Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch: tự hào về ý	

- Trẻ thể hiện tình cảm với người thân - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi qui định. - Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường. - Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hàng ngày. - Trẻ thể hiện sự tôn trọng của người khác - Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh. - Trẻ tự tin vào khả năng của bản thân	- Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè (CS 50) - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn. (CS 51) - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận - Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối. - Lễ 30/4 - Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường. - Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt. - Trẻ biết tin tưởng vào khả năng của bản thân	- Xử lý tình huống bị mắc kẹt, khóa trái cửa - Thực hành làm món ăn đơn giản “cơm cuộn” - Quan tâm đến môi trường sống: Hạn chế sử dụng túi ni lông - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” - “sai”: trong việc tiết kiệm điện - Thực hành: trồng cây trong vườn trường.	- Trẻ dọn dẹp đồ chơi sau khi chơi xong. - Nhỏ cỏ, tưới cây, chăm sóc vườn cây... khi cô giao nhiệm vụ.	nghĩa của “Đồng bào”	
--	--	--	--	----------------------	--

E. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, xếp hình, xé dán	- Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo:	- Khảm giấy - Đan mai rùa	- Thích thú ngắm nhìn và	Giỗ tổ Hùng Vương 10/3	

để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. - Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. - Trẻ biết thể hiện cảm xúc khi nhìn ngắm, sờ các sản phẩm tạo hình	+ Tiết tấu phối hợp: Cháu yêu cô chú công nhân. - Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân.(tuần 4) - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. (tuần 4) - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Trồng com Lý con sáo Gò Công Lợn tròn lợn khéo - Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. - Trẻ có khả năng cảm nhận và thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.	- Dạy hát: + Bác đưa thư vui tính + Lớn lên cháu lái máy cày + Ông cháu - Nghe hát: + Trồng com + Lý con sáo Gò Công + Lợn tròn lợn khéo - Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp: Lớn lên cháu lái máy cày - Múa + VĐ minh họa Bác đưa thư vui tính	sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc, hình dạng của các loài hoa, quả trong vườn trường.	âm lịch: hoạt cảnh con rồng cháu tiên	
---	--	---	---	--	--

2. LỚP LÁ 2:

A.Phát triển thể chất

	NỘI DUNG GIÁO DỤC
--	--------------------------

MỤC TIÊU	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết kiểm soát được vận động, Trẻ biết phối hợp tai mắt trong vận động, Trẻ biết thực hiện nhanh mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp. Trẻ biết thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn và dẻo dai của cơ thể. Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm. Trẻ có thể phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng của cơ thể khi thực hiện vận động.	BTPTC: Hô hấp 6: Đưa tay lên cao hít thở vào, hạ tay xuống thở ra. Tay 6: Các ngón tay đan vào nhau gập duỗi cẳng tay ra phía trước hoặc lên cao Bụng 6: Ngồi duỗi chân, quay người sang 2 bên Chân 5: Bước khụy chân trái sang bên, chân phải thẳng Bật 3: Bật bước đệm trên 1 chân, đổi chân. <i>Tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút. (CS 14)</i> Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m	Chạy liên tục 150m Ném trúng đích bằng 1 tay Chạy 18m. đi thẳng bằng trên ván dốc	<i>Chạy liên tục khoảng 150 m không hạn chế thời gian. (CS13)</i> Ném trúng đích bằng 1, 2 tay. Nhảy lò cò 5m Đi đập bóng nảy 4-5 lần liên tiếp Chạy nâng cao đùi(đua ngựa) Nhảy lò cò(chơi đá gà) Đi nôi bàn chân tiến lùi (Đi nôi trên lá) +Bật qua suối-ném thức ăn cho cá Đi thẳng bằng(đi trên gốc cây không làm rơi bóng)	Chủ đề: “Bé học về giao thông.”	

			Đi đập bóng 4, 5 lần- chạy nhanh- ném bóng Bò bằng bàn tay bàn chân(rùa chuyển thức ăn về tổ)		
--	--	--	---	--	--

B. Phát triển nhận thức

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình

Trẻ biết gọi tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng nhiều cách khác nhau. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Trẻ biết thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề	Sắp xếp theo số thứ tự tăng dần- giảm dần. HDG Tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp SH	Nước và ích lợi của nước, đối với đời sống con người Loại một đối tượng không cùng nhóm Nhận biết số lượng 10 – Đếm đến 10 Sắp xếp theo quy tắc Phải - trái – trên- dưới- trước – sau	Nhận ra một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa, biến đổi khí hậu. Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (hđnt chơi với cát, nước) Quan sát con dê (đặc điểm, cách chăm sóc...)	Trẻ biết đặc điểm công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 -3 dấu hiệu Trẻ biết khi tham gia giao thông phải đi bên phải lề đường.	
--	--	---	---	---	--

C. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết	<i>Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. (CS 62)</i>	Sự tích hồ gươm Truyện giọt nước tý xiu LQVCV: X-S	Trẻ làm quen với một số bài ca dao, đồng dao,	Trẻ nghe hiểu nội dung câu	

Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết trong nội dung chuyện. Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem. Trẻ biết, nghe hiểu, kể chuyện theo tranh minh họa. Trẻ biết kể chuyện theo kinh nghiệm của bản thân. Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. Trẻ biết và nhận ra ký hiệu thông thường. Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi. Tuần 2 Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được (CS70) Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau: sách, báo, tạp chí...SH-T9->T5 Nói rõ ràng (cs 65) Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. (CS 72) Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.(CS 90)	Truyện qua đường Truyện tay phải tay trái	tục ngữ và một số bài hát dân ca.	truyện “Qua đường”	
--	--	---	--	---------------------------	--

D.Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày (CS 33)	Bé tập chải đầu buộc tóc Xử lý tình huống khi bị mắc kẹt	Cố gắng thực hiện công việc đến cùng	Sự kiện	Nội dung chương trình

Trẻ biết bỏ rác đúng nơi qui định. Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường. Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hàng ngày. Trẻ thể hiện sự tôn trọng của người khác	-Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè (CS 50) Tuần 2 -Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn. (CS 51) Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận SH Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối. SH Tháng 10,11,12,1,2,3,4,5.,6				
---	---	--	--	--	--

E.Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng, vẽ, xé dán để tạo	Thể hiện sắc thái, tình cảm, của bài hát qua: Em mơ gặp Bác Hồ Nhớ ơn Bác Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo: Tiết tấu phối hợp: Cháu yêu cô chú công nhân.	Vẽ phong cảnh quê hương Cho tôi đi làm mưa với Cắt theo vòng cung	Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc, hình dạng của các loài hoa,quả trong vườn trường.	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để vẽ “xe ô tô”	

thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức.	Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân. Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích: Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng.				
---	---	--	--	--	--

3. LỚP LÁ 3:

A. Phát triển thể chất

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động. - Trẻ biết thể hiện nhanh trong thực hiện bài tập tổng hợp. - Trẻ biết thực hiện được các vận động nhóm cơ nhỏ.	- Trẻ kể tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày - Trẻ làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. - Trẻ thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn và dẻo dai, khéo léo qua trò chơi vận động, trò chơi dân gian.	+ Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp + Tung đập bóng tại chỗ + Ném trúng đích nằm ngang + Bò bằng bàn tay- cẳng chân chui qua ống 1,5 x 0,6m	- Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m (CS 3)	- Giỗ tổ Hùng Vương - Kỉ niệm 30/4-1/5	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay : + Giỗ Tổ Hùng Vương : làm nón đội Vua Hùng + Kỉ niệm 30/4 – 1/5 :

- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động - Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản.	- Trẻ nhận biết một số ký hiệu, biểu tượng khuyến cáo sự nguy hiểm. - Không thay quần áo trước mặt người khác giới. + Bẻ, nắn. + Lắp ráp - Không đùa nghịch, không làm đổ vỡ thức ăn - Không đòi mua quà vật ngoài đường - Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc. (CS 26) - Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm				làm lá cờ đỏ sao vàng
--	--	--	--	--	-----------------------

B. Phát triển nhận thức

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán	- Trò chuyện về sỏi, cát, đất, đá	- Giáo dục trẻ tiết kiệm năng lượng		- Giỗ tổ Hùng Vương	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích,

đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định. - Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm về toán. - Trẻ biết tò mò, tìm tòi, khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh - Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để dự đoán - Trẻ biết thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề	- Biết viết chữ theo thứ tự từ trái sang phải, từ trên xuống dưới (CS 90) - Phía trái- phía phải đối tượng - Quá trình phát triển cây từ hạt - Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển. - Tìm hiểu 1 số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng quen thuộc - Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của các lễ hội và danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước	- Bé khám phá đất, đá, sỏi, cát - Bé thí nghiệm nước - Khám phá đèn Larva - Tách trong phạm vi 10 bằng nhiều cách khác nhau - Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (CS95) - Tập xem đồng hồ - Trẻ biết nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Trẻ biết quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật (CS 93) - Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		- Kỉ niệm 30/4-1/5	danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước: + Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương + Giải phóng Miền Nam 30/4 -1/5
--	--	--	--	---------------------------	---

		- Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”. - Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau (Cs 105)			
--	--	--	--	--	--

C. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân, kể có thay đổi một vài tình tiết. - Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp.	- Vận động theo lời bài hát “Múa cho mẹ xem” - Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ (CS64) - Đọc đồng dao : Trời mưa trời gió - Truyện Sự tích Bánh Chung- Bánh Dày , Truyện Giấc mơ kì lạ	Thơ : Em luôn nhẹ nhàng, Chiếc lá bàng - Truyện: + Trong vòng tay yêu thương + Sự tích Hồ Gươm - Biết dùng các kí hiệu, hình vẽ thể hiện cảm xúc và nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm bản thân (CS 87)			

- Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi - Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao - Trẻ biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh - Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh. - Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Biết chữ viết có thể đọc thay cho lời nói (CS 86) - Đóng kịch Truyện Tấm Cám	- Làm quen chữ cái “ P-Q” - Biết ý nghĩa 1 số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS82) - Trẻ tập tô, tập đồ các nét chữ. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu phức, câu mở rộng - Biết đặt câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: tại sao? Có gì giống nhau? Có gì khác nhau? Do đâu mà có? Đặt câu hỏi: tại sao? Như thế nào? Làm bằng gì? + Trẻ đặt câu với từ hành động + Đặt câu với cặp từ Nếu...thì + Bé làm quen câu chỉ Nguyên nhân – kết quả + Từ khái quát các từ chỉ học tập			
---	--	--	--	--	--

D. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề

				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được - Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép - Trẻ biết chờ đến lượt - Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa ...) - Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt	- Biết tránh một số trường hợp không an toàn - Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình (CS59) - Thể hiện sự đoàn kết với bạn bè (Cs50) - Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (Cs 37)	- Hạn chế sử dụng túi nilông để bảo vệ môi trường - Bé nói lời xin phép phù hợp tình huống - Giải quyết vấn đề đơn giản bằng nhiều cách khác nhau - Bé làm bánh phục linh - Bé biết bảo vệ môi trường - Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.(CS59) - Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương đất nước (Lễ Giỗ tổ Hùng Vương) - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn, người lớn.(CS 51) - Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.(CS 50)			

điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn		- Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác.(CS 53) - Trao đổi ý kiến của mình với bạn.(CS 49) Tiết kiệm điện nước.			
---	--	--	--	--	--

E. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc. - Trẻ biết thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ. - Trẻ biết thích nghe và kể câu chuyện. - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ đề	- Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS 99) - Vận động theo lời bài hát Múa cho Mẹ xem - Rèn kỹ năng cầm kéo - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu nhanh, phối hợp - Văn hóa thưởng thức nghệ thuật: giữ im lặng, vỗ tay tán thưởng - Sáng tạo ra các âm thanh từ những đồ vật, đồ chơi, vận	- Cắt dán nan giấy - Cắt dán đàn cá bơi - Dạy hát : Lớn lên cháu lái máy cày, Gà gáy vang dậy bạn ơi , Niềm vui của em - Gấp áo sơ-mi - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích (CS 99, 100, 101) - Khảm hình từ vỏ trứng, - Khảm hoa, các loại quả		- Giỗ tổ Hùng Vương - Kỉ niệm 30/4-1/5	- Nhận biết các ngày lễ hội và một số nét văn hoá : + Phối hợp kỹ năng cắt, dán, tô màu mũ Vua Hùng + Hoá trang, diễn tập kỉ niệm ngày Giải Phóng Miền Nam (30/4 – 1/5)

tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có bố cục cân đối.	động hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích - Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.				
---	--	--	--	--	--

4. LỚP LÁ 4

A. Phát triển thể chất

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo nhịp bàn nhạc/bài hát Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Trẻ biết thể hiện mạnh trong thực hiện bài tập tổng hợp. Trẻ biết lựa chọn được một số thực	- Giữ đầu tóc , quần áo gọn gàng(CS18) - Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số thức uống (làm nước chanh dây). - Uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Ném trúng đích đứng 2 tay (xa 2m cao 1,5m) - <i>Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.(CS 13)</i> - TH:Bò chui qua cổng-bật qua vật cản - Bật liên tục vào vòng – ném trúng đích thẳng đứng.	- Tung, đập bắt bóng tại chỗ - Đi, đập và bắt được bóng nảy lên 4-5 lần liên tiếp - Trườn sấp 1,5m x 30cm - Bật – nhảy từ trên cao xuống (40-45cm). - Đi thẳng bằng trên cầu treo. - Ném bóng vào rổ.		

phẩm khi được gọi tên nhóm			- Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Chạy chậm 120m + Bóng rổ + Lăn trứng về tổ		
----------------------------	--	--	---	--	--

B. Phát triển nhận thức

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động . Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các sự vật, hiện tượng về đặc điểm của đối tượng.	- Đếm trong phạm vi 10 - Đếm theo khả năng. - Nhận biết các chữ số, số lượng ⁽⁴⁵⁾ . - Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 10 ⁽⁴⁵⁾ .	- Một số đặc điểm, tính chất của - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, sỏi - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc - Định hướng không gian –thời gian. - Dãy 4 số tự nhiên liên tiếp. - Chất tan trong nước. - Xem giờ trên đồng hồ. - Tìm hiểu ý nghĩa ngày 10/3 âm lịch.	- So sánh sự khác và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả. : So sánh sự khác nhau của cây dây leo (cây chanh dây) và cây ra trái(cây cà tím) - Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau (CS 119): Trẻ đề xuất	- Ngày 10/3 âm lịch + Tìm hiểu ý nghĩa ngày 10/3 âm lịch	

Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để dự đoán Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.			1 số cách chơi khác với cách chơi cô đưa ra khi tham gia trò chơi vận động dưới sân: Chạy tiếp sức, Câu ếch,		
--	--	--	--	--	--

C. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết kể chuyện theo kinh nghiệm của bản thân. Trẻ biết dùng được câu khẳng định. Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật. Trẻ biết sử dụng các từ chỉ đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh.	- Hiểu và làm theo được 3 yêu cầu liên tiếp - Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động (CS62) - Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng - Nghe các bài hát : + Trái đất này là của chúng mình - Bày tỏ nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng câu ghép khác nhau	- Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS91) + Trò chơi chữ cái - Nhận biết và đặt câu với từ chỉ hoạt động - Đọc biểu cảm bài thơ: + Con yêu mẹ. - Kể chuyện : Sự tích bánh chưng – bánh dày. - Làm quen với câu đơn thông qua một số hình ảnh.	- Thích đọc những chữ đã viết trong môi trường (CS 79) : Trẻ đọc những chữ đã học xung quanh sân trường khi đi dạo chơi ngoài trời. - Đọc và viết được tên của bản thân theo cách riêng của mình(CS 89): Trẻ vẽ	- Kể chuyện: Sự tích Bánh chưng- bánh dày.	

	- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (CS67) - Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày (CS66) - Đọc biểu cảm bài thơ: + Mèo đi câu cá - Đọc biểu cảm ca dao + Nhiều điều phủ lấy giá gương + Về phong cảnh đất nước - Đọc biểu cảm đồng dao + Con công hay múa	- Làm quen với câu ghép thông qua một số hình ảnh - Đặt câu với từ chỉ hoạt động.	tên trên lá, sân bằng phấn, bút, nước.		
--	---	--	--	--	--

D. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua nét mặt cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc(cs32) - Biết kiềm chế những cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích (CS41) - Rửa chân sạch sẽ trước khi đi ngủ VS	- Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt (CS36) + Lớp chúng mình rất rất vui. - Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các	- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác : trẻ đi xuống sân trật tự khi thấy lớp khác học, biết nói lời động viên,		

Trẻ thực hiện được một số qui định ở nơi công cộng. Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt. Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử của quê hương đất nước	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận - <i>Thể hiện sự thân thiện đoàn kết với bạn bè (CS50)</i> - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng, sai, tốt xấu	tình huống giao tiếp khác nhau. - Dạy trẻ kỹ năng biết chú ý lắng nghe ý kiến của mọi người xung quanh, không ngắt lời. - Xử lý khi có trộm vào nhà. - Khám phá sự kỳ diệu của cái bóng. - Kỹ năng trồng cây vào chậu. - Làm túi giấy - Hạt gạo nhảy múa.	<i>an ủi bạn khi tham gia trò chơi ngoài trời)</i>		
---	--	---	---	--	--

E. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình. Trẻ biết bắt chước âm thanh khi nghe các âm thanh gọi	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc thiếu nhi. - Em là chim câu trắng - Đuổi chim. - Nghe và nhận biết thể loại dân ca. + Hoa thơm bướm lượn.	- Thể hiện sắc thái, tình cảm, của bài hát qua nét mặt, điệu bộ, cử chỉ: + Nổi trống lên các bạn ơi - <i>Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát</i>	- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi mong muốn tạo ra cái đẹp: xếp đồ gọn gàng sau khi chơi xong, chăm sóc	- Trẻ thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe các bài hát, bản nhạc. + Vận động - minh họa bài	

cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có bố cục cân đối.	- Thể hiện sắc thái, tình cảm, của bài hát qua + Vườn trường mùa thu - Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu phế liệu để tạo ra sản phẩm - Biết nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục - <i>Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản;</i> (Chỉ số 102) - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc như: một câu hoặc một đoạn nhạc.	<i>hoặc bản nhạc</i> (Chỉ số 101) + Múa với bạn tây nguyên. + Nghe hát dân ca ba miền. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo + Phách: Những khúc nhạc hồng - Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. + Gấp lộn. + Gấp cắt bông hoa. + Xé dán hoa dây.	cây hoa khi xuống sân. - <i>Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm và đặt tên cho sản phẩm</i> (CS 103): Trẻ nói được ý tưởng và tên của sản phẩm mình khi làm trang sức, phụ kiện từ lá.	hát: “ Nổi trống lên các bạn ơi”	
---	--	--	--	---	--

5. LỚP LÁ 5

A. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình

- Trẻ thực hiện đúng và thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc và bài hát (bắt đầu và kết thúc đúng nhịp) - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể và kiểm soát khi thực hiện vận động - - Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động khi thay đổi hướng - Trẻ có khả năng kiểm soát vận động khi phối hợp tốt tay- mắt trong các vận động: tung, bắt, ném, đi-đạp, bò, trườn trèo, lăn bóng, chuyền bóng, cắt giấy - Trẻ vận động nhanh nhẹn, sức mạnh, khéo léo trong: Bò theo đường dzích dzắc, ném, bậc, chạy nhanh, lăn bóng. - Trẻ thực hiện khéo léo và phối hợp được các vận động của ngón tay, bàn tay (vẽ, cắt, lắp ghép, tết tóc, cời cúc, cài quai dép, đóng mở phe motuya, khâu; luôn) - Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ - Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.	- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 2 nhóm thực phẩm giàu đạm, béo. -Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất. -Không đùa nghịch, nói chuyện nhiều trong lúc ăn. -Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết, ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết -Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn. (CS 19)	-Ném trúng đích 1 tay - Bò đích dắc qua 7 điểm - Bò đích dắc qua chướng ngại vật - Trẻ nhận biết các đồ vật nguy hiểm	-Chạy 18m trong khoảng 5- 7 giây. (CS12)	-Chủ đề ngày 30/4 và 1/5	-Bé tham gia hoạt cảnh 30/4
---	--	--	--	--	---

B. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian - Trẻ thể hiện hiểu biết đối tượng bằng những cách khác nhau - Trẻ nhận biết số đếm, số lượng. - Trẻ so sánh hai đối tượng - Trẻ biết các danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội, sự kiện văn hoá gần gũi với trẻ	Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. (CS 62) Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi. Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được (CS70) -Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau: sách, báo, tạp chí... - Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. (CS 72) - Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.(CS 90) Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (CS67) Thể hiện sự thích thú với sách (CS80)	- Trẻ biết loại một đối tượng không cùng nhóm - Trẻ biết cảnh đẹp đất nước - Trẻ khám phá chiếc đồng hồ - Trẻ nhận biết 1 số loài hoa quả quen thuộc - Trẻ nhận biết được các khối hình học - Trẻ biết ứng phó với một số hiện tượng thiên nhiên - Trẻ nhận biết số lượng 10	- Quan sát bảng tên có chữ cái có trong sân trường. - Quan sát cây khoai lang	- Ngày thống nhất đất nước, ngày quốc tế lao động 30/4, 1/5	- Bé tìm hiểu ý nghĩa ngày 30/4, 1/5

	Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS88)				
--	---	--	--	--	--

C. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết sử dụng lời nói để diễn đạt rõ ràng có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó -Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân, kể có thay đổi một vài tình tiết. -Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp -Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật phù hợp với ngữ cảnh -Trẻ biết sử dụng các từ chỉ hoạt động phù hợp với ngữ cảnh -Trẻ biết sử dụng các từ chỉ đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh -Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	-Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. (CS 62) -Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi. -Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được (CS70) -Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau: sách, báo, tạp chí... - Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. (CS 72) - Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới. (CS 90)	- Trẻ học chữ X, V - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện “chú gà trống kiêu căng - Thơ tiếng động quanh em - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện “vì sao biển lại mặn “	-Đọc các bài về, đồng dao thông qua các trò chơi. - Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh		

-Trẻ có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết -Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể. -Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng	- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (CS67) -Thể hiện sự thích thú với sách (CS80) -Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS88)				
--	---	--	--	--	--

D. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực. -Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm chia sẻ. -Trẻ nói được, họ tên, tuổi, giới tính của bản thân. -Trẻ nói được tên bố mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. -Trẻ nói được điều bé thích, không thích -Trẻ nói được những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận . - Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối. - Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày (CS 33) - Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè (CS 50) T - Chấp nhận sự phân công của	- Trẻ biết không đi theo và không nhận quà người lạ. - Trẻ thể hiện trạng thái cảm xúc. - Trẻ biết nhớ các số điện thoại quan trọng. - Trẻ biết thể hiện tình cảm với Ba .	- Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân - Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày		

-Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn. -Trẻ nói được, họ tên, tuổi, giới tính của bản thân. -Trẻ nói được tên bố mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. -Trẻ nói được điều bé thích, không thích -Trẻ nói được những việc bé làm được và việc gì bé không làm được. -Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn.	nhóm bạn và người lớn. (CS51) - Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi. (CS42) - Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn (CS54)				
---	---	--	--	--	--

E. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc. - Trẻ biết thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ.	- Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân. - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh	- Vẽ chiếc thuyền - Trẻ gấp hươu cao cổ - Trẻ nghe và cảm nhận được các bài hát: lá thuyền ước mơ - Trẻ múa được bài hát: cho tôi đi làm mưa với	-Trẻ biết chăm sóc cây: Tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá sâu cho cây	- Ngày lễ 30/4- 1/5	-Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, phế liệu, thiên nhiên để tạo ra sản phẩm

- Trẻ biết thích nghe và kể câu chuyện. - Trẻ biết thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình về các tác phẩm tạo hình. - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát. - Trẻ biết bắt chước âm thanh khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. - Trẻ biết bắt chước dáng điệu khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. - Trẻ biết sử dụng các từ gọi cảm khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. - Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích	- Trẻ biết gấp quạt nan - Tiết tấu phối hợp: Cháu yêu cô chú công nhân			
--	--	---	--	--	--

DUYỆT CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ngày 24 tháng 03 năm 2025
Tổ trưởng

Trương Thị Ngọc Tú

Vũ Thị Diệu Ly